***Thứ hai ngày 9/10/2023***

**Bài 11: LỜI GIẢI TOÁN ĐẶC BIỆT (T1,2)**

ĐỌC: LỜI GIẢI TOÁN ĐẶC BIỆT. NÓI VÀ NGHE: ĐỘI VIÊN TƯƠNG LAI

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện “Lời giải toán đặc biệt”.

- Bước đầu biết thể hiện cảm xúc qua giọng đọc: giọng kể, có nhấn nhá, tạo sự hấp dẫn cho câu chuyện.

- Hiểu nội dung bài: Câu chuyện kể về một buổi thi toán của Vích-to Huy-gô: Huy-gô đã làm bài rất chậm, khiến thầy giáo vô cùng lo lắng. Nhưng cuối cùng, thầy phát hiện ra Huy-gô đã giải toán bằng thơ. Câu chuyện cho thấy tài năng văn chương của Vích-to Huy-gô từ khi còn rất nhỏ.

- Nghe và kể lại được câu chuyện **Đội viên tương lai**.

- Có thêm hiểu biết về đại văn hào nước Pháp Vich-to Huy-gô.

**2. Phẩm chất, năng lực:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: rèn luyện kĩ năng sinh tồn

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. HS:** SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁCHOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (5p)**  - GV tổ chức cho học sinh thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi: Em thấy bài toán dưới đây có gì đặc biệt  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS thảo luận và tìm ra đáp án  - HS phát biểu ý kiến trước lớp: Đề bài toán được viết dưới dạng thơ |
| **2. Khám phá (40p)**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, đọc nhấn nhá theo nội dung câu chuyện  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc đúng ngữ điệu ngạc nhiên của thầy giáo: À, ra thế!  - GV chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *giỏi đều các môn*  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *lo lắng thay cho Huy-gô*  + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *À, ra thế!*  + Đoạn 4: Phần còn lại  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *Vích-to Huy-gô, mải miết, mười lăm phút…*  - Luyện đọc câu dài: Mình rất phần khích/ vì được mẹ chuẩn bị cho một chiếc mũ bơi / cùng một cặp kính bơi màu hồng rất đẹp.  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: *Vích-to Huy-gô* đã bộc lộ năng khiếu gì từ rất sớm?  + Câu 2: Trong giờ kiểm tra Toán, vì sao thầy giáo lại rất lo lắng cho *Vích-to Huy-gô?*  + Câu 3: Vì sao thầy giáo lại reo lên khi xem bài của *Vích-to Huy-gô?*  + Câu 4: Qua giờ kiểm tra Toán, em thấy Huy-gô là người như thế nào?  - Gv nhận xét, tuyên dương  **\*Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài.  - HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu dài.  - HS luyện đọc theo nhóm 3.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Từ rất sớm, *Vích-to Huy-gô đã bộc lộ tài năng thơ ca của mình*  + Trong giờ kiểm tra Toán, thầy giáo lo lắng cho Huy-gô vì Huy-gô cứ ngồi cắn bút, dù chỉ còn 20 phút nữa là hết giờ.  + HS chọn đáp án C  + Em thấy Huy-gô là người thông minh/ Em thấy Huy-gô là người thích thử thách bản thân,...  - HS đọc |
| **3. Nói và nghe (20p)**  **\* Hoạt động 1: Kể chuyện Đội viên tương lai**  - GV YC HS quan sát các bức tranh, dựa vào tên truyện và câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh và cho biết:  + Tranh vẽ cảnh ở đâu?  + Trong tranh có những ai? Họ đang làm gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu câu chuyện, kể lần 1  - Gv kể chuyện (lần 2), thỉnh thoảng dừng lại hỏi sự việc tiếp theo là gì để HS tập kể theo, khích lệ các em nhớ chi tiết câu chuyện  - GV nêu câu hỏi dưới tranh và mời một số em trả lời câu hỏi  - Gv nhận xét,tuyên dương  **\* Hoạt động 2: Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, kể lại câu chuyện Đội viên tưởng lai**  - GV gọi Hs đọc yêu cầu trước lớp.  - GV cho HS làm việc nhóm 2, thực hiện yêu cầu  - Mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Hoạt động 3: Nếu là Linh, khi phát hiện ra tờ đơn bị bẩn, em sẽ làm thế nào?**  - Gv hướng dẫn HS nêu suy nghĩ về cách làm của bạn Linh trong câu chuyện. YC HS đưa ra cách giải quyết  - YC 2,3 nhóm trình bày trước lớp  - Gv khen ngợi, động viên HS | - HS quan sát các bức tranh và trả lời các câu hỏi, trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe  - HS lần lượt trả lời các câu hỏi dưới tranh  - 1 HS đọc yêu cầu: Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, kể lại câu chuyện Đội viên tương lai  - HS trình bày trước lớp, HS khác có thể nêu câu hỏi. Sau đó đổi vai HS khác trình bày.  - HS trao đôi trong nhóm suy nghĩ của mình  - Đại diện nhóm trình bày – Nhận xét |
| **4. Vận dụng(5p)**  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.  - YC HS tìm hiểu thông tin về Đội TNTP HCM (ngày thành lập, Đội ca, huy hiệu Đội, cờ Đội, khăn quàng đỏ, 5 Điều BH dạy thiếu niên nhi đồng,...)  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS tìm hiểu và trao đổi với người thân về những thông tin mình tìm được |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

.............................................................................................................................................

............................................................................................................................................

***Thứ hai ngày 9/10/2023***

**LUYỆN TIẾNG VIỆT:** ÔN LUYỆN

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Luyện tập, thực hành củng cố các kĩ năng.Luyện đọc lại bài Lời giải toán đặc biệt, Bài tập làm văn.

- Ôn cách viết hoa tên riêng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)** Hát, múa  **2. Luyện tập:**  **\*Luyện đọc (20p)** Gọi HS đọc SGK bài : Lời giải toán đặc biệt, Bài tập làm văn.  - Theo dõi, nhận xét, tuyên dương.  **\* Cách viết hoa tên riêng (10p)**  **-** Cho HS nêu lại cách viết hoa tên riêng.  - Yêu cầu HS viết tên các thành viên trong gia đình vào vở ôn luyện.  - GV quan sát, chấm chữa.  **3. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**  - Nhận xét - tuyên dương.  - Về nhà đọc lại bài và tiếp tục làm hoàn thành bài tập trong vở bài tập. | Hát  Đọc theo N2 -Đọc nối tiếp từng đoạn theo dãy.  - 1 vài HS đọc cả bài  - Lắng nghe  - HS nêu.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

.............................................................................................................................................

............................................................................................................................................

***Thứ ba ngày 10/10/2023***

**Bài 11: LỜI GIẢI TOÁN ĐẶC BIỆT (T3)**

VIẾT: NGHE – VIẾT: LỜI GIẢI TOÁN ĐẶC BIỆT

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

**-** Nghe - viết đúng chính tả một đoạn trong câu chuyện Lời giải toán đặc biệt trong khoảng 15 phút. Viết chính tả các tiếng chứa r/d/gi hoặc an/ang

**2. Phẩm chất, năng lực:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để trả lời câu hỏi trong bài.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài viết. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1: GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. HS:**  SGK, SBT và vở Tiếng Việt.

**III. CÁCHOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (4p)**  - GV cho HS nghe bài ***Dàn đồng ca mùa hạ*** để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Luyện tập: (30p)**  **\* Hoạt động 1: Nghe – Viết**  - GV giới thiệu nội dung  - GV đọc lại một đoạn trong câu chuyện Lời giải toán đặc biệt, từ *Huy-gô mải miết viết đến À, ra thế!*  - Mời 1 HS đọc lại cả đoạn  - GV hướng dẫn cách viết bài:  + Cách đặt dấu gạch ngang đầu dòng trước câu nói của nhân vật  + Viết hoa tên bài và các chữ đầu mỗi câu  + Đặt dấu chấm câu và dấu chấm than cuối câu.  + Cách viết một số từ dễ nhầm lẫm: Huy-gô, mải miết,....  - GV đọc từng cụm từ hoặc từng câu cho HS viết.  - GV đọc lại đoạn văn cho HS soát lỗi.  - GV cho HS đổi vở dò bài cho nhau.  - GV nhận xét chung.  **\* Hoạt động 2: Tìm từ ngữ được tạo bởi mỗi tiếng giao, dao, rao**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - YCHS làm việc nhóm để thực hiện  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **\* Hoạt động 3: Làm bài tập chính tả (chọn a hoặc b)**  a. Tìm từ ngữ chỉ hoạt động hoặc đặc điểm có tiếng bắt đầu bằng r, d hoặc gi  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động bắt đầu bằng r, d hoặc gi  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  b. Trò chơi: Thỏ về nhà  - Gv tổ chức cuộc thi Đưa thỏ về nhà sớm nhất.  - GV HD cách chơi:  + HS làm việc nhóm, trao đổi để tìm đáp án  + Từng nhóm phải tìm đáp án càng nhanh càng tốt rồi viết ra một tờ giấy và nhanh chóng dán lên bảng  + Nhóm nào dán được giấy lên bảng là nhóm hoàn thành nhiệm vụ. GV sẽ ghi lại thứ tự các nhóm đã hoàn thành. Nếu trong lớp có quá nhiều nhóm thì GV dừng trò chơi sau khi 3 nhóm đầu tiên hoàn thành.  + GV cùng HS kiểm tra đáp án. Nhóm nào viết đúng đáp án, đúng chính tả và nhanh nhất thì sẽ thắng cuộc.  - GV chốt đáp án trên bảng lớp (1. Màu vàng; 2. Buổi sáng; 3. Quả nhãn; 4. Cái đàn)  - Gv khen ngợi HS tích cực tham gia bài học và chơi trò chơi  **3. Vận dụng(5p)**  - YC HS tìm hiểu thông tin về Đội TNTP HCM (ngày thành lập Đội, Đội ca, huy hiệu Đội, cờ Đội, khăn quàng đỏ, 5 Điều BH dạy thiếu niên nhi đồng,...)  - Nhận xét, tuyên dương - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS hát  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc lại – cả lớp đọc thầm  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS nghe, dò bài.  - HS đổi vở dò bài cho nhau.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm:  + Cùng đọc các tiếng. Tìm các tiếng ghép được với mỗi tiếng cho trước  - Các nhóm trình bày bài làm – Nhóm khác nhận xét, bổ sung  - Kết quả:  + Giao bóng, giao hẹn, giao hàng, giao nhận, giao lưu, giao thừa,...  + Ca dao, đồng dao, con dao, dao kéo, dao động,...  + tiếng rao, rao bán, rao vặt, rao giảng,...  - 1 HS đọc yêu cầu.  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu.  - Đại diện các nhóm trình bày. HS nhận xét, góp ý    - Cả lớp tham gia trò chơi.  - Lắng nghe.  - HS tìm hiểu và trao đổi với người thân về những thông tin mình tìm được |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

***Thứ ba ngày 10/10/2023***

**Bài 12: BÀI TẬP LÀM VĂN (T1)**

ĐỌC: BÀI TẬP LÀM VĂN

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện Bài tập làm văn.

- Bước đầu biết thể hiện cảm xúc, tâm trạng của nhân vật trong câu chuyện qua giọng đọc, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

- Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian, địa điểm cụ thể. Hiểu suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật, nêu được đặc điểm của các nhân vật trong chuyện dựa vào hành động, việc làm của nhân vật.

- Hiểu nội dung văn bản: nói phải đi đôi với làm

**2. Phẩm chất, năng lực:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

- Hình thành và phát triển phẩm chất thật thà, ngay thẳng trong học tập và trong cuộc sống; có trách nhiệm đối với lời nói của mình; có ý thức lao động và có trách nhiệm với công việc gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1**.**GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. HS:**  SGK, SBT và vở Tiếng Việt.

**III. CÁCHOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (5p)**  - Gọi 1 HS đọc yêu cầu  - GV có thể giải thích để HS hiểu rõ hơn về hai đề văn:  + Đề số 1 YC kể về một việc có thật em đã làm ở nhà. Em chỉ cần nhớ lại và kể theo trí nhớ  + Đề số 2 kể về một việc không có thật, em chưa từng làm. Em cần tưởng tượng và viết ra.  - Gv giao nhiệm vụ cho HS làm việc theo nhóm  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Gv mời HS nêu ND tranh minh họa bài tập đọc  - GV dẫn dắt vào bài mới: Hôm nay các em sẽ luyện đọc câu chuyện ***Bài tập làm văn.*** Đây là câu chuyện về quá trình làm bài tập làm văn của một bạn nhỏ. Các em hãy cùng đọc câu chuyện để xem bạn ấy gặp khó khăn gì với bài tập đó, bạn ấy đã giải quyển khó khăn ra sao, và chuyện gì đã xảy ra sau đó. | - HS đọc to yêu cầu – cả lớp đọc thầm  - HS lần lượt nói ý kiến của mình trong nhóm. Các HS khác lắng nghe, nhận xét và góp ý.  - Đại diện 2-3 nhóm trình bày trước lớp. Các nhóm khác nhận xét  - HS nêu (Tranh vẽ 1 bạn HS nước ngoài, có lẽ đang làm bài kiểm tra vì bạn đang cầm bút và trước mặt bạn là một tờ giấy. Bạn đang nghĩ về các hoạt động như rửa bát, quét nhà, giặt quần áo,...)  - Hs lắng nghe. |
| **2. Khám phá: (30p)**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản**  - GV đọc mẫu  - GV HS đọc: Giọng kể chuyện, thay đổi ngữ điệu ở lời trích dẫn bài làm văn và lời nói trực tiếp của nhân vật.  - GV chia đoạn: Gồm 4 đoạn  + Đoạn 1: Từ đầu đến *khăn mùi soa*  + Đoạn 2: tiếp đến giặt bít tất  + Đoạn 3: tiếp theo đến để mẹ đỡ vất vả  + Đoạn 4: Còn lại  - GV gọi HS đọc nối tiếp đoạn  - Luyện đọc từ khó*: lia lịa, nộp, lạ thật, nhận lời, giúp đỡ, rửa bát đĩa, quả thật, chẳng lẽ, ngắn ngủn,…)*  - Luyện đọc câu dài: *Thỉnh thoảng,/ mẹ bận,/ định bảo tôi giúp việc này việc kia,/ nhưng thấy tôi đang học,/ mẹ lại thôi; Nhưng rồi tôi vui vẻ nhận lời,/ vì đó là việc làm/ mà tôi đã nói trong bài tập làm văn.*  *-* Luyện đọc: GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1*: Nhắc lại đề văn mà cô giáo đã giao cho cả lớp*  + Câu 2: *Vì sao Cô-li-a gặp khó khăn với đề văn này?*  + Câu 3: *Để bài văn dài hơn, Cô-li-a đã làm gì?*  + Câu 4: *Em hãy giải thích vì sao Cô-li-a vui vẻ nhận lời mẹ khi làm việc nhà?*  *+ Câu 5: Em có nhận xét gì về Cô-li-a?*  - Gv động viên, khen ngợi những bạn có những nhận xét hay và tích cực tham gia phát biểu. GV nhắc nhở HS: Từ câu chuyện của Cô-li-a, các em cần rút ra bài học cho mình. ***Cần tự giác giúp đỡ bố mẹ và người thân làm các việc nhà. Việc nhà không phải là việc của riêng người lớn, mà là trách nhiệm của tất cả những người sống trong gia đình đó. Vì thế chúng ta cần tùy theo khả năng và sức lực của mình để làm các công việc phù hợp, chia sẻ công việc với bố mẹ. Bên cạnh đó, câu chuyện cũng nhắc nhở chúng ta cần phải “nói đi đôi với làm”, đã nói là phải làm, trung thực và trách nhiệm trong mọi việc.*** | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - HS quan sát, đánh dấu đoạn  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu văn dài  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + *Đề văn cô giáo đã giao cho cả lớp là: Em đã làm gì để giúp đỡ mẹ.*  + Chọn đáp án *C: Vì bạn ấy ít giúp đỡ mẹ.*  *+ Bạn ấy cố viết thêm cả những việc bạn không làm như giặt cả áo lót, áo sơ mi và quần.*  *+ Những việc mẹ bảo bạn ấy làm giống với những gì bạn ấy viết trong bài tập làm văn./ Vì Cô-li-a thấy mình cần phải thực hiện đúng những gì đã viết, “nói phải đi đôi với làm”*  *+ Cô-li-a là một học sinh có ý thức học tập vì đã rất cố gắng để hoàn thành bài tập làm văn/ Cô-li-a là người biết giữ lời, “nói đi đôi với làm”, nên đã vui vẻ thực hiện những việc đã viết trong bài tập làm văn.* |
| **4. Vận dụng (2p)**  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

......................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

***Thứ tư ngày 11/10/2023***

**Bài 12: BÀI TẬP LÀM VĂN (T2)**

ĐỌC: BÀI TẬP LÀM VĂN. ĐỌC MỞ RỘNG

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện ***Bài tập làm văn***.

- Hiểu nội dung văn bản: nói phải đi đôi với làm.

- Biết cách tìm đọc và trao đổi về cách tìm được câu chuyện, bài văn, bài thơ,... về nhà trường, viết được phiếu đọc sách trong phần Đọc mở rộng.

**2. Phẩm chất, năng lực:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

- Hình thành và phát triển phẩm chất thật thà, ngay thẳng trong học tập và trong cuộc sống; có trách nhiệm đối với lời nói của mình; có ý thức lao động và có trách nhiệm với công việc gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1**.**GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. HS:**  SGK, SBT và vở Tiếng Việt.

**III. CÁCHOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (5p)**  - Gọi 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn và trả lời câu hỏi trong bài ***Bài tập làm văn.***  - GV Nhận xét, tuyên dương. | - HS lần lượt đọc và trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét và góp ý.  - Hs lắng nghe. |
| **2. Khám phá: (10p)**  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại**  - GV đọc diễn cảm toàn bài  - GV cho HS luyện đọc theo cặp.  - GV cho HS luyện đọc nối tiếp.  - GV mời một số học sinh thi đọc trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS luyện đọc theo cặp.  - HS luyện đọc nối tiếp.  - Một số HS thi đọc trước lớp. |
| **3. Đọc mở rộng (17p)**  **\* Hoạt động 1: Đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ về nhà trường và viết vào phiếu đọc sách theo mẫu**  **-** Gọi 1 HS đọc yêu cầu  - YC HS chọn một câu chuyện, bài thơ, bài văn để viết vào phiếu đọc sách theo mẫu.  - GV HD HS viết phiếu đọc sách. Lưu ý HS:  + Nếu HS đọc nhiều bài, có thể viết nhiều phiếu đọc sách.  + HS có thể dựa vào gợi ý trong tranh minh họa để hiểu yêu cầu và viết mục này (VD: tìm bài đọc bằng cách đọc sách báo trong nhà, trên thư viện, tra trên mạng hay hỏi người thân)  + Chi tiết, câu văn, câu thơ em thích nhất: HS chỉ cần viết 1 câu là đạt YC. HS khá giỏi có thể viết nhiều hơn  + Mức độ yêu thích: HS có thể tô màu hoặc đánh dấu số sao tương ứng với mức độ yêu thích của HS với bài đọc  + Hs khá giỏi có thể bổ sung thêm thông tin vào phiếu đọc sách  - Nhận xét, sửa sai.  - GV chấm một số bài, nhận xét tuyên dương.  **\* Hoạt động 2: Trao đổi với bạn về bài em đã đọc và chia sẻ cách em đã làm để tìm được câu chuyện**  YC HS quan sát tranh, đọc lời thoại và thực hiện yêu cầu  **-** Trao đổi với các bạn về bài em đã đọc:  + GV khuyến khích HS mang quyển sách/ tờ báo,... có câu chuyện/ bài thơ đó và phiếu đọc sách/ nhật kí đọc sách đến lớp để chia sẻ với bạn bè.  - Chia sẻ với bạn cách em đã làm để tìm được bài đọc:  **+** Gv khuyến khích HS trình bày chi tiết cách HS đã làm và những thuận lợi, khó khăn khi thưc hiện cách làm đó.  - GV động viên, khen ngợi những HS đã rất tích cực đọc sách và chia sẻ với bạn | - HS đọc yêu cầu  - HS thưc hiện theo yêu cầu  - HS lắng nghe và thực hiện  - 1 vài HS đọc bài làm – HS khác nhận xét  - HS thực hiện  - HS trao đổi trong nhóm về nội dung bài văn/ bài thơ mình đã đọc  - HS trao đổi trong nhóm về cách HS đã tìm thấy câu chuyện/bài thơ |
| **4. Vận dụng (5p)**  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS tên một số bài thơ/ bài văn về nhà trường  + Qua những bài thơ/bài văn đó em hãy nêu cảm nghĩ của mình với nhà trường em đang học tập  - Hướng dẫn các em cách tìm các bài thơ/ bài văn nói về nhà trường khác  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe  - Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

...........................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

***Thứ năm ngày 12/10/2023***

**Bài 12: BÀI TẬP LÀM VĂN (T3)**

LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ NHÀ TRƯỜNG. CÂU HỎI

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS nhận biết các từ ngữ về nhà trường; nhận biết được câu hỏi trong văn bản cho trước; biết sử dụng dấu chấm hỏi.

**2. Phẩm chất, năng lực:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. HS:** SGK, SBT và vở Tiếng Việt

**III. CÁCHOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)**  - GV cho HS nghe bài Em yêu trường em  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS vận động theo nhạc |
| **2. Luyện tập, thực hành (27p)**  **\* Hoạt động 1: Bài 1: Tìm tiếp các từ ngữ về nhà trường trong từng nhóm**  - GV mời cầu HS đọc yêu cầu bài 1.  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm làm việc. Khuyến khích HS tìm được càng nhiều từ ngữ thích hợp càng tốt  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - Mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - Nhận xét, chốt đáp án:  + Người: thầy giáo, cô giáo, học sinh, bác bảo vệ, thầy giám thị, cô tổng phụ trách,...  + Địa điểm: cổng trường, sân trường, hành lang, lớp học, căng tin, nhà xe, hội trường, thư viện, sân thể dục,...  + Đồ vật: bàn, ghế, phấn, bảng, khăn lau, bút, thước, tẩy,...  + Hoạt động: nghe, viết, nói, vẽ, viết, hát, tập thể dục,...  **\* Hoạt động 2: Bài 2: Câu nào dưới đây là câu hỏi? Dựa vào đâu em biết điều đó** (làm việc cá nhân)  - Gv giới thiệu về câu hỏi: Hôm nay chúng ta sẽ học về câu hỏi. Đây là một kiểu câu rất quen thuộc và các em đã gặp rất nhiều trong các bài đọc. Vậy câu hỏi dùng để làm gì? Dấu hiệu nhận biết câu hỏi là gì? Chúng ta cùng đi làm bài tập 2  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.  - GV giao nhiệm vụ cho HS  - Mời HS đọc đáp án  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung, chốt đáp án: Câu a là câu hỏi vì kết thúc câu là dấu chấm hỏi.  **\* Hoạt động 3: Bài 3: Đọc câu chuyện Hộp bút của Na và thực hiện yêu cầu**  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 3.  a/ Hỏi đáp về các nhân vật trong chuyện  - GV giới thiệu về câu chuyện Hộp bút của Na  - HD HS cách đặt câu hỏi: Đối với mỗi câu chuyện, chúng ta có thể đặt các câu hỏi với cá từ: ai (người nào, nhân vật nào,...), cái gì, ở đâu, khi nào (bao giờ, lúc nào,...), vì sao, thế nào,...  - Gv hướng dẫn HS đọc nhẩm câu hỏi – đáp và tập hỏi – đáp theo mẫu. Trong câu chuyện này, Hs có thể đặt ra các câu hỏi: Ai? Làm gì? Ở đâu? Vì sao? Thế nào?  - GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm 2, hỏi – đáp theo mẫu. GV quan sát, giúp đỡ những nhóm chưa biết hỏi - đáp  - GV mời 1 – 2 cặp HS thực hành hỏi – đáp trước lớp  - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét, khen ngợi các HS đã tích cực hỏi – đáp và có những câu hỏi – đáp hay  b/ Ghi lại 1 - 2 câu hỏi của em và bạn  - GV HD HS nhớ lại và ghi chép vào vở 1 -2 câu hỏi  - Lưu ý HS các lỗi chính tả, viết hoa chữ cái đầu câu và dùng dấu chấm hỏi cuối câu. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1, lớp đọc thầm tên nhóm và từ ngữ cho trước trong từng nhóm  - HS làm việc theo nhóm 4.  - Đại diện nhóm trình bày  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS quan sát, bổ sung.  - Lắng nghe  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - HS suy nghĩ, làm bài  - Một số HS trình bày kết quả.  - HS nhận xét bạn.  - HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - HS lắng nghe  - HS luân phiên dặt câu hỏi và trả lời câu hỏi theo nhóm  - Các nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét cho nhau. |
| **3. Vận dụng (5p)**  - GV cho Hs đặt 1 câu với các từ ngữ vừa tìm được ở bài tập 1  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

***Thứ sáu ngày 13/10/2023***

**Bài 12: BÀI TẬP LÀM VĂN (T4)**

LUYỆN TẬP: ĐIỀN THÔNG TIN VÀO MẪU ĐƠN XIN VÀO ĐỘI

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

**-** HS biết điền thông tin vào đơn xin vào Đội

**2. Phẩm chất, năng lực:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu gia đình. Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. HS:** SGK, SBT và vở Tiếng Việt

**III. CÁCHOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (5p)**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học: Trò chơi ai nhanh hơn  + Tìm nhanh các từ ngữ về nhà trường  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi |
| **2. Khám phá(15p)**  **\* Hoạt động 1: Bài 1: Đọc đơn xin vào Đội và trả lời câu hỏi**  **-** Gọi HS đọc yêu cầu  - YC HS làm việc nhóm đôi và trả lời các câu hỏi:  + Bạn Nguyễn Ngọc Bích viết đơn để làm gì?  + Đơn được gửi cho ai?  + Người viết đơn đã hứa những gì khi vào Đội?  **-** Gọi Hs trình bày trước lớp  - Gv nhận xét, tuyên dương  **3. Luyện tập, thực hành (12p)**  **\* Hoạt động 2: Bài tập 2: Điền thông tin vào mẫu đơn xin vào Đội và đối chiếu với bài của bạn.**  - GV mời HS đọc yêu cầu bài 2.  - GV giao mẫu đơn cho từng HS, YC HS điền thông tin của mình vào các chỗ trống  - GV yêu cầu HS trình bày kết quả.  - GV mời HS nhận xét.  - GV chấm nhanh một số bài và đọc cho cả lớp nghe 1, 2 bài tiêu biểu.  - GV nhận xét, tuyên dương, động viên HS | - 1 – 2 HS đọc  - HS đọc thầm tờ đơn và tự tìm các thông tin để trả lời từng câu hỏi, sau đó trao đổi với bạn trong nhóm  - HS trình bày trước lớp. Nhận xét  - HS đọc YC BT2  - HS đọc thầm tờ đơn và thực hiện theo yêu cầu. Trao đổi với bạn bên cạnh tờ đơn đã điền của mình.  - 2 – 3 HS trình bày. HS khác nhận xét, góp ý, sửa chữa bài làm |
| **3. Vận dụng (3p)**  - GV hỏi HS: Nêu lại những nội dung đã học trong 4 tiết?  - GV đặt câu hỏi để HS nhắc lại những nội dung chủ yếu trong tuần 6.  - GV chốt lại: trong tuần 6, các em đã được đọc hai câu chuyện: Lời giải toán đặc biêt và Bài tập làm văn; nghe – viết một đoạn trong bài Lời giải toán đặc biệt, làm bài chính tả r/gi/d và an/ang; MRVT về nhà trường, LT về câu hỏi.  - Dặn dò HS về nhà chia sẻ với người thân những thông tin về Đội TNTP HCM mà em đã tìm hiểu được và đọc cho mọi người nghe đơn xin vào Đội của em.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS nêu  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................